TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LẠNG SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 02/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 06-02-2018
V/v ly hôn, tranh chấp
về nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Trịnh Tuấn Sỹ
Bà Nguyễn Thị Bích Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 06/02/2018 tại phòng xét xử số 01, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 239/2017/TLST-HNGĐ ngày 02/11/2017 về "ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 19/01/ 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Thanh X, sinh năm 1995.

Cư trú tại: Số 29, đường N, khối 5, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Đăng T, sinh năm 1984.

Cư trú tại: Số 29, đường N, khối 5, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/10/2017, trong quá trình tiến hành tố tụng và tại phiên tòa ngày hôm nay nguyên đơn chị Phạm Thị Thanh X trình bày như sau:

Chị Phạm Thị Thanh X và anh Phạm Đăng T sống chung với nhau từ tháng 7/2014, đến ngày 07/5/2016 cùng tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V, thành phố L. Sau khi kết hôn, chị Phạm Thị Thanh X và anh Phạm Đăng T sống hòa thuận, hạnh phúc và đã có 01 con chung. Tuy nhiên

từ sau khi sinh con thì cuộc sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, anh Phạm Đăng T mải chơi không quan tâm chăm sóc gia đình vợ con và hay chửi mắng dọa đánh đập chị.

Tháng 7/2017 chị Phạm Thị Thanh X làm đơn ly hôn tại Tòa án, nhưng sau đó chị đã rút đơn để cho anh Phạm Đăng T có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, vợ chồng đoàn tụ, chăm sóc con cái; nhưng chỉ được một thời gian ngắn thì anh Phạm Đăng T lại tiếp tục gây sự, xúc phạm nên chị đã quyết định ly thân và về nhà bố mẹ đẻ ở từ tháng 8/2017 cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau nữa. Trong thời gian sống ly thân và những lần hai vợ chồng mâu thuẫn thì có được bố mẹ, anh em hai bên gia đình nội ngoại họp mặt động viên, hòa giải nhiều lần để giải quyết, nhưng quan hệ giữa hai vợ chồng không được cải thiện. Chị Phạm Thị Thanh X xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên yêu cầu được ly hôn với anh Phạm Đăng T.

Hai vợ chồng có con chung tên là Phạm Lâm N, sinh ngày 19/5/2016, hiện đang ở với chị Phạm Thị Thanh X; khi ly hôn, chị Phạm Thị Thanh X yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Phạm Thị Thanh X xác định không có tài sản và khoản nợ chung nên không yêu cầu, đề nghị Tòa án giải quyết.

Anh Phạm Đăng T đã được Tòa án tiến hành tống đạt, niêm yết giấy triệu tập (*Để Tòa ghi lời khai vào các ngày 13/11/2017 và 23/11/2017*), thông báo tham gia phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải (*vào các ngày 13/12/2017, 12/01/2018*) nhưng bị đơn không hợp tác. Tại phiên tòa anh Phạm Đăng T có mặt và xác nhận toàn bộ lời trình bày trong yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chính xác, tuy nhiên về mâu thuẫn gia đình anh chỉ thừa nhận do bận công việc đi chợ hoa quả ở tận cửa khẩu T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn và nhiều khi tụ tập bạn bè uống rượu về khuya, dẫn đến việc chị không cho anh vào nhà, nên xảy ra việc vợ chồng cãi nhau, một tháng khoảng 02 đến 03 lần. Anh Phạm Đăng T xác định vẫn còn tình cảm với vợ, tuy nhiên do bất đồng quan điểm sống và việc chị Phạm Thị Thanh X cương quyết yêu cầu ly hôn nên anh thuận tình ly hôn.

Anh Phạm Đăng T thỏa thuận, nhất trí để chị Phạm Thị Thanh X trực tiếp nuôi con và anh sẽ cấp dưỡng theo khả năng của bản thân và nhu cầu của con chung.

Anh Phạm Đăng T xác định không có tài sản và khoản nợ chung nên không yêu cầu, đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và ý kiến đề nghị xem xét, giải quyết vụ án như sau:

- Về tố tụng:

+ Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

+ Về chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Bị đơn đã vi phạm khoản 15, 16 Điều 70 của Bộ luật tố tụng dân sự không chấp hành theo yêu cầu triệu tập, thông báo của Tòa án.

- Về nội dung: Tại phiên tòa trong phần tranh luận, các đương sự đã thuận tình ly hôn và thỏa thuận được các vấn đề liên quan trong vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử ban hành bản án công nhận việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Quá trình tiến hành tố tụng, bị đơn không hợp tác; Tòa án đã tiến hành các thủ tục tống đạt, niêm yết hợp lệ, tại phiên tòa anh Phạm Đăng T có mặt và đã được Hội đồng xét xử tiến hành hòa giải theo quy định pháp luật.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào giấy chứng nhận kết hôn số: 43 ngày 07/5/2016 tại Ủy ban nhân dân phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn thể hiện hôn nhân giữa chị Phạm Thị Thanh X và anh Phạm Đăng T là quan hệ hôn nhân hợp pháp nên phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn: Trong thời gian chung sống vợ chồng không hạnh phúc, chị Xuân đã cố gắng để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả, mâu thuẫn kéo dài, không được thiện chí giải quyết dẫn tới ngày càng trầm trọng. Kết quả xác minh tại nơi cư trú, xác nhận hai vợ chồng nhiều lần cãi chửi nhau và mẹ con chị Phạm Thị Thanh X đã về nhà bố mẹ đẻ tại số 6, phố T, khu P, khối 5, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn sinh sống từ tháng 8/2017 đến nay. Bản thân anh Phạm Đăng T cũng chưa có giải pháp đáng kể để sửa chữa lỗi lầm, vun đắp, cải thiện hạnh phúc gia đình mặc dù vợ đã cho cơ hội một lần rút đơn tại Tòa trước đây, dẫn đến quan hệ của anh chị ngày càng thêm rạn nứt, căng thẳng. Xét thấy tình cảm vợ chồng đã không còn sự yêu thương, tôn trọng, thấu hiểu và cảm thông trọn vẹn, mâu thuẫn đã trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân chưa đạt được. Tại phần thủ tục bắt đầu phiên tòa các đương sự không tự thỏa thuận

được; tuy nhiên khi đến phần tranh luận, sau khi Hội đồng xét xử phân tích các quy định pháp luật có liên quan và tạo điều kiện tiến hành hòa giải, các đương sự đã tự nguyện thuận tình ly hôn nên cần được công nhận.

[4] Thỏa thuận của các đương sự về việc chị Phạm Thị Thanh X được quyền trực tiếp nuôi con và anh Phạm Đăng T không phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp, cần được chấp nhận theo quy định tại điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, bởi: Theo lời khai nguyên đơn, sự thừa nhận của bị đơn và các tài liệu, chứng cứ xác định hiện chị Phạm Thị Thanh X đang bán quần áo kinh doanh online, thu nhập 4.000.000VNĐ - 5.000.000VNĐ/tháng, đảm bảo điều kiện kinh tế; hiện nay chị Phạm Thị Thanh X đang ở cùng bố mẹ đẻ tại số 6, phố T, khu P, khối 5, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; hàng ngày chị Phạm Thị Thanh X vẫn trực tiếp đưa đón con đến trường và đóng học phí. Điều quan trọng nhất là cháu Phạm Lâm N, sinh ngày 19/5/2016, hiện còn rất nhỏ (21 tháng tuổi) nên rất cần sự gần gũi, chăm sóc của người mẹ.

[5] Đối với việc cấp dưỡng nuôi con chung, chị Phạm Thị Thanh X không yêu cầu và bị đơn nhất trí; tuy nhiên vì lợi ích của con chung, sau khi ly hôn các đương sự có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

[6] Các đương sự tự xác định không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu, đề nghị Tòa án giải quyết, đồng thời cam kết không xâm phạm quyền lợi ích hợp pháp của người thứ ba, nếu sai xin tự chịu trách nhiệm.

[7] Quan điểm phát biểu, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các nhận định nêu trên và có căn cứ theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 8 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc chị Phạm Thị Thanh X phải chịu 300.000VNĐ án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn.

[9] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại các Điều 272 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, các Điều 174, 177, 179 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 8 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn, giữa: Chị Phạm Thị Thanh X và anh Phạm Đăng T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Phạm Lâm N, sinh ngày 19/5/2016.

Khi ly hôn, chị Phạm Thị Thanh X có quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi; anh Phạm Đăng T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Anh Phạm Đăng T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

2.2. Về tài sản chung: Không yêu cầu, đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung: Không yêu cầu, đề nghị Tòa án giải quyết.

Các đương sự tự cam kết nội dung thỏa thuận về tài sản và khoản nợ là đúng sự thật, không có ảnh hưởng hay liên quan bất kỳ vấn đề đến quyền và nghĩa vụ của người thứ ba, nếu sai xin hoàn toàn tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.

3. Án phí: Chị Phạm Thị Thanh X phải chịu 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng chẵn*) án phí dân sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước; xác nhận đã thi hành đủ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2012/03097 ngày 02/11/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Chị Phạm Thị Thanh X, anh Phạm Đăng T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Lạng Sơn;
- Chi cục THA dân sự TP. Lạng Sơn;
- UBND P.Vĩnh Trại, TP.Lạng Sơn (*Ghi sổ hộ tịch*);
- Các đương sự……;
- Lưu hồ sơ, Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Mạnh Cường.